

Số: /BC-SGTVT Đăk Nông, ngày tháng 11 năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải năm 2024

Kính gửi: - Văn phòng UBND tỉnh;  
- Sở Nội vụ.

Thực hiện Kế hoạch số 314/KH-UBND ngày 14/5/2024 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2024 – 2026; Kế hoạch số 33/KH-SGTVT ngày 31/07/2024 của Sở Giao thông vận tải ban hành kế hoạch khảo sát đo lường sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đăk Nông về giải quyết thủ tục hành chính giai đoạn 2024 - 2026.

Ngày 05/08/2024, Sở Giao thông vận tải đã ban hành Công văn số 1169/SGTVT-VP về việc khảo sát mức độ hài lòng đối với các dịch vụ công và việc thực thi công vụ của Sở Giao thông vận tải. Sở đã tiến hành khảo sát bằng Phiếu khảo sát sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của Sở Giao thông vận tải với các tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải. Qua thời gian triển khai thực hiện, Sở Giao thông vận tải tổng hợp báo cáo kết quả khảo sát, cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu trả lời: 25 phiếu;
- Mức độ hài lòng về kết quả giải quyết thủ tục hành chính:
  - + Rất hài lòng: 20/25 phiếu, chiếm 81,8,5%;
  - + Hài lòng: 03/25 phiếu, chiếm 18,2%;
  - + Chưa hài lòng: 0/25 phiếu chiếm 0%
  - + Ý kiến khác: 0/25 phiếu, chiếm 0%.

3. Căn cứ kết quả khảo sát nêu trên, Sở Giao thông vận tải đánh giá cao và ghi nhận các ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; đồng thời, sẽ khắc phục những hạn chế, thiếu sót để phục vụ các cơ quan, tổ chức, cá nhân ngày càng tốt hơn.

Trên đây là báo cáo kết quả khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải năm 2024./.

#### Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh (thay b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Trung tâm PVHCC;
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng, ban thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở (đ/t);
- Lưu: VT, VP (L).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Nhân Bản**

## I. Công chức

1. Nghiệp vụ của công chức khi tiếp xúc, hướng dẫn thủ tục hành chính và các yêu cầu có liên quan

 Sao chép biểu đồ

22 câu trả lời



2. Thái độ công chức, viên chức khi tiếp xúc với Tổ chức/ cá nhân đến liên hệ giải quyết công việc

 Sao chép biểu đồ

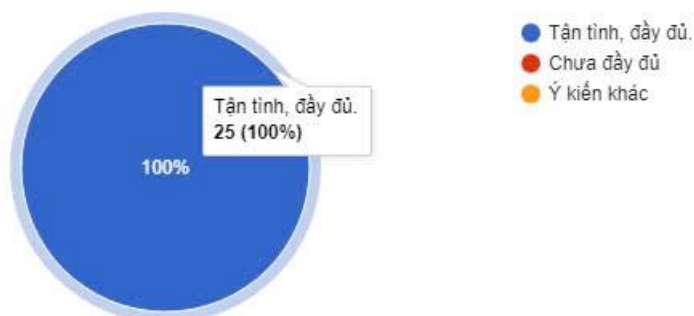
25 câu trả lời



3. Việc hướng dẫn của công chức, viên chức

 Sao chép biểu đồ

25 câu trả lời



## II. Công khai

1. Quý cơ quan, đơn vị biết quy trình, thủ tục hành chính của Sở Giao thông vận tải qua hình thức nào

[Sao chép biểu đồ](#)

22 câu trả lời



2. Việc công khai thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử của Sở, cổng dịch vụ công và Trung tâm hành chính công tỉnh.

[Sao chép biểu đồ](#)

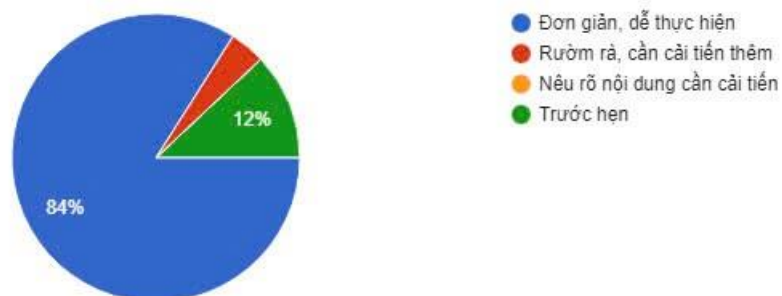
25 câu trả lời



3. Thủ tục hồ sơ theo quy định hiện hành

[Sao chép biểu đồ](#)

25 câu trả lời

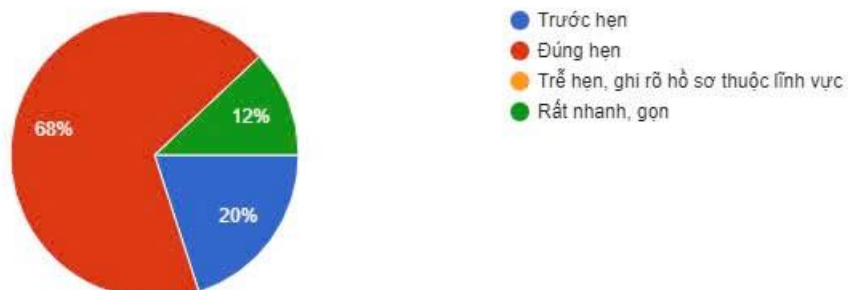


### III. Về thời gian giải quyết công việc

#### 1. Thời gian trả kết quả, giải quyết hồ sơ so với thời gian hẹn

[Sao chép biểu đồ](#)

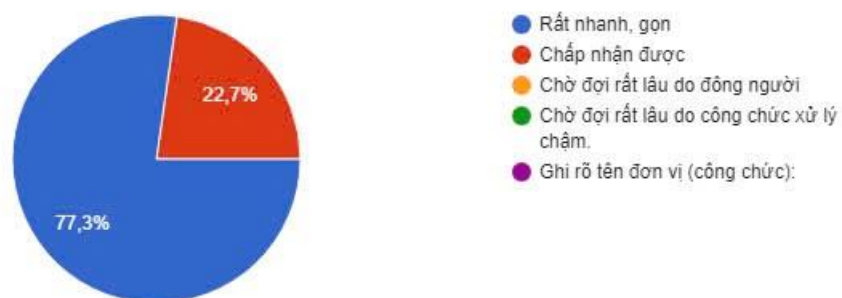
25 câu trả lời



#### 3. Thời gian chờ để giải quyết hồ sơ

[Sao chép biểu đồ](#)

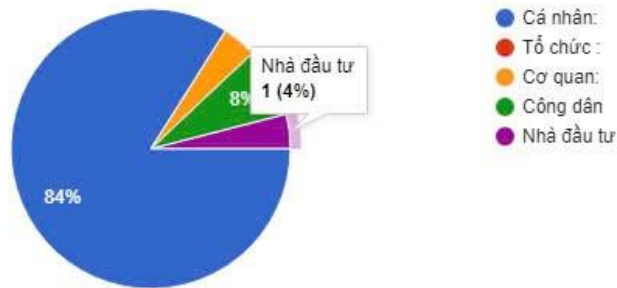
22 câu trả lời



Trường hợp tham gia khảo sát là:

25 câu trả lời

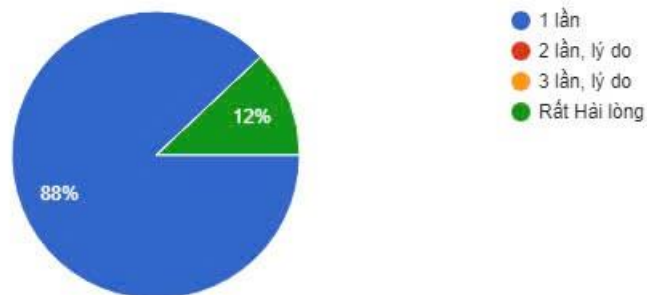
[Sao chép biểu đồ](#)



4. Số lần đi lại để liên hệ giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, công dân từ khi nộp hồ sơ đến khi nhận kết quả (kể cả các quy trình theo dịch vụ Bưu chính công ích)

25 câu trả lời

[Sao chép biểu đồ](#)



VI. Mức độ hài lòng của cơ quan, tổ chức, công dân đối với việc thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và sự phối hợp thực thi công vụ của công chức thuộc Sở Giao thông vận tải

22 câu trả lời

